N46
(copy 1)

黎朝阮相公家訓歌

XXXII

A.B. 406

1907

成泰丁未春

Thành thái đinh mùi xuân

AB 406

黎朝阮相公家訓歌

Lê triều Nguyễn tướng công gia huấn ca

觀文堂藏板

Quan văn đường tàng bản

f° 1b - col. 1-5

排 歌 吠 婚 吠 猑 1
Bài ca dạy vợ dạy con

撻 卷 册 扬 𢬵 𣂏 擬 1
Đặt quyển sách vắt tay nằm nghĩ

係 𠂇 𠊛 吠 妓 時 𨨏
Hễ làm người dạy kỹ thời nên

粉 𥻘 喻 極 筆 硯 3
Phấn son dù chẳng bút nghiên

拱 人 心 𠀧 𠢕 天 理 𠦪 4
Cũng nhân tâm ấy há thiên lý nào

因 從 且 錄 𠄩 國 語
Nhân thong thả lục vào quốc - ngữ

𠂇 排 歌 吠 婚 吠 猑
Làm bài ca dạy vợ dạy con

唑 唼 湼 於 朱 坤 7
Nhài ăn nết ở cho khôn

極 𨨏 多 過 多 言 𡿧 𠦪 8
Chẳng nên đa quá đa ngôn chút nào

f° 1b - col. 6-8 f° 2a - col. 1-2

唼	纆	瀦	美	苗	扯	捽
Ăn	mặc	chớ	mĩ	miền	chải	~~chuốt~~ chuốt
形	容	停	撝	㧑	瞭	瞳
Hình	dung	đừng	ve	vuốt	ngắm	trông

14-

没	旍	㠯	沛	適	中
Một	vừa	hai	phải	thích	trung
涋	䞣	涋	𩙿	拱	空	係	之
Giọt	giài	giạt	ngắn	cũng	không	hệ	gì
欺	𡘋	𡘋	瀦	奚	踈	矧
Khi	đứng	ngồi	chớ	hề	thỏ	thẩn
啫	辱	牙	女	碾	典	𦣻
Tiếng	nhục	nha	nữa	nặng	đến	mình

15-

曷	湄	丐	分	泠	汀
Hạt	mưa	cái	phận	lênh	đênh
𡗶	𥻘	鑿	祕	𡨦	貞	夂	頭
Tốc	son	tạc	lấy	chữ	~~tinh~~ trình	làm	đầu
箕	尒	几	漏	漏	節	玉
Kìa	mấy	kẻ	lầu	lầu	tiết	ngọc

f° 2ª col. 2-6

抌 鉄 釘 願 昕 炤 箴
Dem sắt đanh nguyện lúc lửa châm

猑 賢 爺 媄 亭 心 19
Con hiền cha mẹ đành tâm

沒 茄 蕡 匿 穷 鞴 碑 傳
Một nhà thảng nức ngàn năm bia truyền

怒 仍 几 渃 願 嫩 限
Vọ những kẻ nước nguyền non hẹn

覽 味 花 蚆 喕 蜂 嘲
Thấy mùi hoa bướm dạn ong trào

咀 茷 羝 咻 別 包 23
Miệng đời giê giếu biết bao

動 黜 國 法 辱 訊 家 聲
Động ra quốc pháp nhục vào gia thanh

抌 㝵 𩰫 祕 𩟗 搊 吏
Dem người trước lấy mình so lại

坤 𠀧 鞴 停 愧 沒 𦙶
Khôn ba năm đừng dại một giờ

f°2ª col. 7-8 f°2ᵇ col. 1-3

27 撏 之 嘰 醄 勾 詩
Dua chi chén rượu câu thơ

茦 牢 唁 辣 渃 棋 濕 高
Thuốc lào ngon nhạt nước cờ thấp cao

菼 頹 喋 黜 釟 獜 朔
Đám đổi mỏ ra vào săn sóc

吏 排 夫 三 菊 頩 丁
Lại bài phu tam cúc đánh đinh

31 妬 迣 霄 禮 鬬 荆
Đố mười chẵn lẻ đấu kinh

祖 鮅 轎 揪 躁 傾 自 嘲
Tổ tâm kiệu chốn sán quanh từ chiều

趍 蹲 跙 潴 調 摫 躶
Đi đứng đến trở điều quấy quả

欺 歠 沁 畑 焗 分 明
Khi hôm tăm đèn lửa phân minh

35 或 欺 會 喝 灵 亭
Hoặc khi hội hát linh đình

f° 2b col. 3-7

特 唾 吠 旦 時 躺 仕 黜
Dược nhài dậy đến thời mình sẽ ra

黜 時 固 媄 𦍒 媕 𠓨
Ra thời có mẹ già em nhỏ

停 頩 垓 頩 屡 空 𠊛
Dừng đánh đàn đánh lũ Không hay

吶 停 珠 𥝢 珠 眉 39
Nói dừng chầu mặt chầu mày

聑 黜 噤 噔 喟 嗟 𠊛 芾
Nghe ra ngậm đắng nuốt cay hay nào

貼 秦 便 質 招 寒 根
Của tần tiện ~~trất~~ chất ~~trin~~ chiu hàn gắn

客 捹 艚 渚 罕 欣 低
Khách buôn tầu chưa hẳn hỏn đây

拱 停 物 渃 古 榯 48
Cũng dừng vắt nước cổ ~~trày~~ chày

接 賓 祭 礼 羅 鼎 𥪝 荒
Tiếp tân tế lễ là ngày nên hoang

f° 2b. col. 8 - f° 3a. col 1-4

唵 於 潴 恾 恚 頃 刻
An ở chớ mang lòng khoảnh khắc

摸 半 停 貂 卓 拸 逡
Mua bán đừng ~~gieo~~ diêu ~~giác~~ trác đong đưa

47- 摸 停 加 滅(減) 過 驢
Mua đừng gia giảm quá lừa

半 停 抪 亦 益 些 害 㝵
Bán đừng bo siết ích ta hại người

渚 忒 纆 貼 㝵 劍 猥
~~Tớ~~ Chớ thắc mắc của người kém cỏi

渚 倒 顛 吶 固 夕 空
~~Tớ~~ Chớ đảo điên nái có làm không

51- 鬲 鬲 拱 潴 誇 容
Dầu sang cũng ~~tớ~~ chớ khoe dong

別 躺 蔭 分 停 恚 輕 埃
Biết mình ấm phận đừng lòng khinh ai

庫 巾 潴 勿 柰 怨 悔
Khó khăn ~~tớ~~ chớ vật nài oán hối

f° 3ª - col 4-8

歇 否 耒 固 曬 泰 來
Hết bĩ rồi có buổi thái lai

拎 斤 造 化 在 丕 - 55
Cầm cân tạo hóa tại giời

覇 𠀧 户 庫 𠀧 茷 佘 埃
Bầu ba họ khó ba đời mấy ai

停 競 恚 貪 唎 撻 蠡
Dừng cạnh khóc tham lờ đặt lãi

利 仉 朱 時 害 仉 撝
Lợi kẻ cho thời hại kẻ vay

極 拋 撇 女 抹 捱 - 59
Chẳng co quéap 720 lai nhài

典 同 筳 過 哝 荄 蓬 𣪘
Đến đồng đưa quá, e cay đắng nhiều

或 汝 少 沛 調 領 暫
Hoặc nhỡ thiếu phải điều lĩnh tạm

喻 𠃊 𣪘 料 𡿨 併 冲
Giù ít nhiều liệu sớm tính song
Bù

f° 3b - col. 1-5

63- 拯 𨱔 迷 懋 唏 銅
Chẳng nên mê mẩn hải đồng

戈 吝 朱 卒 時 恚 買 渽
Qua lần cho trót thời lòng mới tưởi

𨇾 𠴲 叼 𡚸 耒 補 歇
Thói mách lẻo ngồi rồi bỏ hết

係 調 之 吶 𠀧 買 能
Hễ điều gì nói ít mới hay

67- 鄰 罟 撚 助 撚 綀
Lân la giắt dợ giắt giây

𠀧 虛 功 役 吏 𠜱 𠳋 沁
Dã hư công việc lại rầy tiếng tăm

役 𠷎 布 斟 斟 最 最
Việc chợ búa chăm chăm chúi chúi

𥈭 半 衡 料 倍 𠷎 衛
Buổi bán song liệu vội ra về

7A- 闈 茄 𦟝 朔 𣪘 𠷎
Cửa nhà coi sóc sớm khuya

fo 3b col 5-8 fo 4a col. 1

fo 4a col. 1

收 坡 收 院 每 皮 每 衝
Thu va thu vén mọi bề mọi song

防 仍 仉 固 恚 姦 勿
Phòng những kẻ có lòng gian vặt

段 来 黜 没 诀 迸 憮
Đoạn rồi ra một mất mười ngờ

惜 恍 竫 狠 蜘 魚 -75
Tiếc thêm đứng ngẩn ngầi ngơ

輸 惍 催 吏 覩 朱 在 丕
Thua buồn thôi lại đổ cho tại giải

徐 准 於 尼 蜘 台 貸
Từ chốn ở nơi ngồi thay thảy

蘿 岌 頭 聰 丕 珍 ㇇
Rác ngập đầu nhìn vậy chân chân

埃 飢 蘿 岌 跳 蹎 -79
Ai vào rác ngập bước chân

鉢 鱍 哉 左 襖 禛 諡 床
Bát mâm tới tả áo chăn dầy giường

f° 4 - col 2-6

雖 庫 禘 穸 擡 薋 瀝
Tuy khó rách dữ dìn thơm sạch

固 能 之 詔 藶 僮 餘
Có hay chi chiếu lệch bụi dở

83- 圖 唼 式 熁 朱 被
Đồ ăn thức nấu cho vừa

常 常 穸 祕 鱸 荼 唁 鐥
Thường thường dữ lấy muối dưa ngon lành

芸 餉 債 潮 清 髹 歷
Nghề bánh chái triều thanh vẻ ~~lịch~~ lịch

拱 學 寅 腿 格 鼠 些
Cũng học dần thái cách người ta

87- 褫 褓 與 衲 彈 娑
Vá may dữ nếp đàn bà

鱞 金 貌 抇 買 罘 女 工
Mũi kim nhỏ nhặt mới là nữ công

睬 在 家 沛 從 父 教
Thuả tại gia phải tòng phụ giáo

fo 4a col 6-8 fo 4b col. 1-2

欺 祕 𣃔 𢀖 道 貞 專
Khi lấy chồng dữ đạo ~~chinh~~ Tr truyền

𩓐 羅 孝 買 祖 先 - 94
Trước là hiếu mới tổ tiên

係 𦊚 愈 節 空 𥪝 𥪝 茄
Hễ ngày giỗ tết không nên vắng nhà

圖 供 給 香 茶 淨 潔
Dồ cúng cấp hương chà tĩnh khiết

蹺 禮 儀 搚 納 寬 台
Theo lễ nghi sắp nặp khoan thai

唼 𣪘 唼 歇(辻) 朱 耒 - 95
An nhiều ăn hết [计] cho rồi

𦋺 調 疒 冷 𩰫 催 吏 衛
~~Trớ~~ Chở điều ghẻ lạnh lậy thôi lại về

哂 内 外 𠄩 皮 拱 丕
Bẫu nội ngoại hai bề cũng vậy

停 爭 衡 边 𠂢 边 尼
Dừng tranh hành bên ấy bên nay

fo 4b - col. 3-7

99 - 劬 勞 堆 豜 高 䪥
Cù lao đôi chữ cao dầy

沛 忭 孝 敬 晤 鼎 康 康
Phải lo hiếu kính đêm ngày khăng khăng

鱺 傷 典 買 能 嘕 㗂
Vạng thương đến mới hay mắng mỏ

悶 朱 些 歞 數 黜 㝵
Muốn cho ta sớm xửa ra người

103 - 諄 勤 妓 𨑨 蹎 聰
Chuân cần kẽ tóc chân tai

𢡟 恚 編 底 尒 唾 鑿 篦
Tấm lòng biên để mấy nhời tạc ghi

停 碾 弭 啃 鏘 啃 芘
Đừng nặng nhẹ tiếng chì tiếng bấc

停 摓 掤 𥻘 鰔 𥻘 鯪
Đừng vùng vằng mặt vược mặt lăng

107 - 固 時 歞 進 𦓐 登
Có thời sớm tiến ~~chưa~~ trưa dâng

粓 唁 粳 吭 朱 平 姉 婘
Cơm ngon canh ngọt cho bằng chị em

f° 4b col. 8 f° 5a col 1-4

喻 拯 固 時 淹 沒 分
Dù Giù chẳng có thời êm một phận

㝵 窮 些 𠲎 恨 些 牢
Người cùng ta há giận ta sao

或 欺 忯 𡒄 調 市 - 11
Hoạc Khi nhầm lẫi điều nào

打 滕 闈 𩰫 𨑨 𠊛 闈 𪗋
Đánh đằng cửa trước, chạy vào cửa sau

欺 蔭 泠 些 侯 䁾 朔
Khi ấm lạnh ta hầu coi sóc

瞻 粨 粓 湯 菓 每 皮
Sem cháo cơm thang thuốc mọi bề

𪗋 𠊛 𠰺 嗨 容 𠊛 - 115
Ra vào thăm hỏi dung nghi

㝵 陀 𠂇 事 些 時 安 心
Người đà vô sự ta thời an tâm

役 報 孝 沛 箴 𡨦 孝
Việc báo hiếu phải ham chữ hiếu

儉 咍 豐 共 料 隨 時
Kiệm hay phong cũng liệu tuỳ thời

fo 5a col 5-8 ~~fo 5b col. 1~~ fo 5b col. 1

119- 停 調 爭 競 妢 杯
Đừng điều tranh cạnh chế bôi

聃 聰 廊 渃 底 唭 晸 𪓐
Điếc tai làng nước để cười mai sau

道 婚 𡚸 情 溇 羑 愛
Đạo vợ chồng tình sâu nghĩa ái

吏 拯 𢧐 𥝢 再 𥝢 三
Lai chẳng nên mặt tái mặt tam

123- 傳 𢡟 補 帝 朱 淹
Truyện đâu bỏ đấy cho êm

停 𢭃 边 𠀧 衛 讒 边 些
Đừng đem bên ấy về giềm bên ta

册 固 𡨦 八 家 問 諱
Sách có chữ nhập gia vấn húy

欺 吶 能 沛 技 唳 嗛
Khi nói năng phải kỹ ~~lượng~~ kiêng hèm

127- 妙 揚 啃 順 唑 𩆜
Dịu dàng tiếng thuận nhời mềm

據 唑 𡚸 吠 買 淹 闈 茄
Cứ nhời chồng giậy mới êm cửa nhà

fo 5b col 2-6

𦋺	鋮	悒	躺	些	才	色
Chớ ~~Trớ~~	nên	cậy	mình	ta	tài	sắc
𩣡	吶	𪓐	哦	𠳋	吱	𠳋
Chồng	nói	ra	giức	lác	~~trê~~ chê	khen
吶	乾	如	於	逼	連	-134
Nói	càn	như	ở	lực	trên	
常	欺	動	典	祖	先	過	咥
Thường	khi	động	đến	tổ	tiên	qúa	nhồi
干	恨	典	事	茷	昂	𧩙
Cơn	giận	đến	sự	đời	ngang	ngửa
𢬣	撮	𪓐	湼	闈	荒	茄
Giở	giới	ra	nát	cửa	hoang	nhà
𡨸	隨	羅	分	彈	娑	-135
Chữ	tùy	là	phận	đàn	bà	
柔	媚	底	胣	𣎆	訛	擱	外
Nhu	mỳ	để	dạ	chua	ngoa	gác	ngoài
喻	磊	分	返	𠊛	酒	色
Dù ~~Giù~~	lỗi	phận	gặp	người	tửu	sắc
𠂤	返	𠊛	棋	泊	留	連
Hay	gặp	người	cờ	bạc	lưu	liên

f°5b - col 7-8 f°6 - col. 1-3

f°5b - col. 7-8 - f°6a - col 1-3

139 - 𠱋 𡚬 𠳋 𠰘 𠰘 圈
Nhỏ to tiếng dịu nhời khuyên

寅 𦍒 𢪍 買 𦍒 𦍒 吏 庄
Dần dà uốn mãi may mềm lại chăng

沛 繩 虐 哏 齩 𩠐 苦
Phải thằng ngược cắn răng chịu khổ

𣲖 𢪍 頭 迦 古 舌 身
Trớ ngảnh đầu nghiêng cổ thiệt thân

143 - 緣 𦍒 返 𠊛 文 人
Duyên may gặp đứng văn nhân

熹 句 相 敬 如 賓 𠂆 恚
Thuộc câu tương kính như tân làm lòng

業 畑 册 圈 𩛥 什 社
Nghiệp đèn sách khuyên chồng sập sã

𠳋 鷄 鳴 𢪍 者 𥈭 𩰫
Tiếng kê minh giống dả đêm ngày

147 - 勸 𩛥 𢪍 典 道 柒
Khuyên chồng nhớ đến đạo thầy

雖 浪 物 𠱋 噲 𠱋 礼 常
Tuy rằng vật nhỏ gại nay lễ thường

fo 6a - col 4-8

印 祕 穿 糟 糠 之 誼
In lấy chữ tao khang chi nghị

停 恾 勾 妬 忌 之 常
Đừng mang câu đố kỵ chi thường

絏 菇 咮 揨 梗 鐄 - 154
Giây bìm cho tựa cành vàng

鬎 払 鍱 粫 鬏 娘 拖 𢬵
Trước chàng đẹp mặt sau nàng đỡ tay

句 塘 丐 嘉 𠱋 拱 丕
Câu đường cái sưa nay cũng vậy

佳 𠃌 鍼 祕 𡨦 祕 𠀧
Giai làm nên lấy bẩy lấy ba

祕 衛 侯 下 茄 些 - 155
Lấy về hầu hạ nhà ta

添 槐 朽 桂 固 羅 猑 埃
Thêm hoè nẩy quế có là con ai

拱 胲 胳 拱 聰 耜 世
Cũng da thịt cũng tai mắt thế

劍 些 鍼 粉 翳 花 隈
Kém ta nên phận ế hoa ãi

f° 6b col. 1-5

f° 6b col. 1-5

159 - 擬 情 唼 競 齵 外
Nghĩ tình ăn cạnh nằm ngoài

蔭 餟 鍼 悴 祕 鼽 𠀧 坡
Ấm no nên sót lấy người bơ vỏ

世 買 沛 法 蜍 夫 子
Thế mới phải đạo thờ phu tử

仄 買 罘 道 處 諧 和
Ấy mới là đạo sử hài hòa

163 - 𡨸 隨 哼 曲 宜 家
Chữ tuy giắng khúc nghi gia

闖 塘 椿 且 沒 茄 𨱔 榮
Muôn đường thung thả một nhà vẻ vang

箕 仍 𠊛 𥻘 常 勾 固
Kìa những đứa mặt thường cau có

客 典 茄 啜 狂 嗏 猫
Khách đến nhà ~~tưởi~~ chửi chó mắng mèo

167 - 拮 唜 碾 似 𠊛(𠊛) 叼
Cốt nhời nặng tựa đá đeo

𠀧 𠀧 哦 嗒 吏 𠀧 嘕 𢓊
Dã ra giức lác lại vào mắng con

f° 6b - col 6-8 f° 7a - col 1-2

f° 6b - col. 6-8 - f° 7a - col. 1-2

客 術 段 悖 閤 诀 語
Khách về đoạn sợ ~~đãng~~ mòn mất chiếu

鼓 黜 塘 拯 矯 粫 籙
Chồng ra đường chẳng kẻo mặt mo

係 鼎 伴 友 交 遊 - 174
Hễ ngày bạn hữu giao du

差 鼎 解 語 攕 圖 接 黜
Sai người giải chiếu sắm đồ tiếp ra

喻 森 恨 時 些 底 膝
Dù ~~Giù~~ trăm giận thời ta để lụng

固 重 鼎 買 重 鼓 些
Có ~~chọng~~ chọng người mới ~~chọng~~ chọng chồng ta

隨 鼎 設 待 醑 茶 - 175
Tùy người thết đãi rượu chè

唾 浪 貼 撇 鼓 些 趍 塘
Phải rằng của gửi chồng ta đi đường

氏 異 院 倫 常 朋 友
Ấy là vẹn luân thường bằng hữu

吏 沛 詳 𨑨 道 姊 婘
Lại phải tường trong đạo chị em

fo 7 - col 3-4 fo 7a - col. 3-4

179 - 道 姉 時 於 瞳 蓬
Đạo chị thời ở trông lên

道 婰 瞳 鄙 朱 淹 鞢 潮
Đạo em trông xuống cho êm đẹp triều

呐 裴 吼 刪 超 如 没
Miếng buì ngọt san sêu như một

欺 曝 湄 蔭 焠 拖 𢬵
Khi nắng mưa ấm ~~đốt~~ sốt đỡ tay

183 - 汆 饒 如 鉢 渃 落
Mấy nhau như bát nước đầy

蕻 鐥 撢 撲 膟 核 蔘 蔀
Lá lành đùm bọc bóng cây ~~táo~~ rườm ~~dừa~~ rà

道 叔 嫂 没 茄 明 白
Đạo thúc tẩu một nhà minh bạch

另 嫌 疑 心 跡 爐 烁
Lánh hiềm nghi tâm tích ~~đỏ~~ rỏ ~~dàng~~ ràng

187 - 溫 瞳 霏 爣 雲 長
Lạm trông bóng đuốc Vân - trường

噁 名 𠀧 渃 榛 𦍒 闈 茄
Vức danh ba nước treo hưởng muôn nhà

fo 7a col 8 fo 7b col 1-4

fo 7a col. 8 – fo 7b col. 1-4

奇 𠷎 外 拱 罘 彈 召
Cả trong ngoài cũng là dàn cháu

貼 如 猑 腰 恓 拯 差
Xem như con yêu dấu chẳng sai

銅 𩛥 𢡟 粞 𣪘 𣪘 – 194
Đồng quà tấm bánh hôm mai

𦋺 恚 寅 物 𦋺 唖 招 釘
~~Tuớ~~ Chớ lòng dần vật ~~trớ~~ chớ nhời gieo đanh

徐 户 莫 朗 偭 行 笘
Từ họ mạc láng diềng hàng sóm

拱 於 朱 𠷎 蔭 外 淹
Cũng ở cho trong ấm ngoài êm

𠳋 嘲 𠳋 嗨 朱 𣪘 – 195
Tiếng trào tiếng hỏi cho mềm

拯 輕 埃 拱 拯 嫌 怨 埃
Chẳng khinh ai cũng chẳng hiềm ~~thù~~ oán ai

氐 言 行 各 唖 恒 𡨦
Ấy ngôn hạnh các nhời hằng dữ

吏 謹 調 居 處 朱 全
Lại cẩn điều cư sử chu toàn

f° 7b - col. 5-8 f° 8a - col. 1

199 - 係 朔 朔 望 晦 弦
Hễ ngày sóc vọng hối huyền

買 朔 月 信 仕 嘞 咁 𣃔
Mới ngày nguyệt - tín sẽ khuyên dỗ chồng

欺 胎 產 開 防 擅 拧
Khi thai sản quan phòng dìn dữ

學 古 人 訓 自 𠰘 胎
Học cổ nhân huấn tự trong thai

203 - 滛 声 𣲖 底 𠰘 聰
Dâm thanh ~~trớ~~ chớ để trong tai

惡 言 𣲖 𠦪 動 𠯑 𠰘 𠰘
Ác ngon ~~trớ~~ chớ chút động nhời sam xưa

徐 出 入 起 居 行 動
Từ suất nhập khởi cư hành động

固 禮 俴 嚴 重 端 貞
Có lễ nghi nghiêm ~~chọng~~ tr đoan ~~chinh~~ tr

207 - 𡗶 𡗶 正 大 光 明
Đứng ngồi chính đại quang minh

朱 平 坦 勢 𣲖 迎 歷 𩞄
Cho bằng đất thế ~~trớ~~ chớ nghiêng lệch minh

f° 8ª col. 2-6

	𥳑	援	高	拱	停	恾	礙
Chớ	~~Tớ~~	vin	cao	cũng	đừng	mang	nặng
	停	唼	圖	荄	蹬	粳	𤆬
	Đừng	ăn	đồ	cay	đắng	canh	riêu
	停	唼	歇	𥳑	唼	𣪘	- 214
	Đừng	ăn	~~hết~~ ít,	~~tớ~~ chớ	ăn	nhiều	
	餒	徐	𨑨	胣	塊	調	懥	賒
	Nuôi	từ	trong	dạ	Khỏi	điều	lo	xa
	欺	生	妾	泰	和	無	事
	Khi	sinh	nở	thái	hoà	vô	sự
	謹	徐	欺	𨑨	膟	外	旬
	Cẩn	tử	Khi	trong	cữ	ngoài	tuần
	潮	霜	𥳑	底	襖	裙	- 215
	Triều	sương	~~tớ~~ chớ	để	áo	quần	
	頂	頭	沛	澮	跳	蹎	沛	睩
	Đỉnh	đầu	phải	gội	bước	chân	phải	giờ
	尼	炡	壁	停	朱	烯	焀
Nói	~~Vay~~	bếp	~~bích~~ vách	đừng	cho	hơi	lửa
	莞	畑	花	𥳑	睬	過	言
	Ngọn	đèn	hoa	~~tớ~~ chớ	thửa	qua	ngôn

fo 8a col. 7-8 fo 8b col. 1-3 fo 8b col. 1-3

219- 唴 嗛 𩆜 事 𣏟 𩞄
Kiêng khem trăm sự vuông tròn

𩰫 𩞄 安 胣 𪊨 𢓊 𠀧 柒
Trước mình yên dạ sâu con ít sài

𩰫 𢓊 𠀧 别 𨔵 别 𩰫
Ngày con đã biết chở biết chạy

停 朱 𨔵 擒 𢯱 𨂂 高
Đừng cho chơi cầm gậy chèo cao

223- 停 朱 𨔵 鈽 𨔵 刀
Đừng cho chơi búa chơi dao

𨔵 砅 𨔵 焗 𨔵 鑣 固 𩰫
Chơi vôi chơi lửa chơi biểu có ngày

撈 朱 瀝 空 能 浸 渃
Lau cho sạch không hay giầm nước

唼 朱 𣎆 停 約 膏 粱
Ăn cho vừa đừng ước cao lương

227- 務 冬 𦝫 夏 適 常
Muà đông tháng hạ thích thường

停 揞 挹 過 停 𩟗 𩟗 𢓊
Đừng ôm ấp quá đừng suồng sã con

fo 8b col. 4-8 fo 8b col. 4-8

吠 徐 睬 駭 羣 皇 渃
Giấy từ thủa hãi còn trứng nước

腰 朱 柂 扒 灼 祕 㝵
Yêu cho đàn bắt chước lấy người

呈 踈 哪 哎 蹲 蝌 - 234
Trình thưa vâng giạ đứng ngồi

妈 𠦪 金 絮 耦 外 筆 研
Gái trong kim chỉ giai ngoài bút nghiên

斯 墨 顛 斯 畑 時 爛
Gần mực đen, gần đèn thời sáng

於 瓢 踰 於 甕 時 𨁂
Ở bầu ~~chòn~~ trón, ở ống thời giài

異 之 猑 固 種 埃 - 235
Lạ chi con có giống ai

福 德 在 母 異 唪 世 間
Phúc đức tại mẫu là nhời thế gian

𠂤 媄 渚 唼 乾 於 與
Làm mẹ ~~tớ~~ chớ ăn càn ở gỡ

買 猑 停 吐 嘒 過 唪
Mới con đừng ~~trửi~~ chửi rủa quá nhời

f° 9ª - col. 1-5

239- 能 之 粗 俗 仍 鼎
Hay chi thô tục những người

歆 矜 具 具 時 晸 娑 娑
Hôm nay cụ cụ thời mai bà bà

招 喈 黜 斷 椄 斷 檜
Reo ~~Gieo~~ tiếng ra ~~triết~~ đoạn cây ~~triết~~ đoạn cối

鬎 咀 黜 固 莞 固 梗
Mở miệng ra có ngọn có cành

243- 典 聰 勃 拱 空 饍
Đến tai bụt cũng không lành

鴃 猑 輕 婿 世 情 嘆 啾
Chồng con khinh dể thế tình mỉa mai

氏 仍 腿 連 茷 訛 瘣
Áy những thói trên đời ngoa dại

坤 時 徐 買 沛 儔 鼎
Khôn thời trừa mới phải đứng người

247- 生 猑 時 吠 時 餒
Sinh con thời giậy thời nuôi

別 塘 沛 債 攄 唾 嘞 嗙
Biết đường phải trái lựa nhời khuyên giãn răn

f° 9a col 6-8 ~~f° 9b col. 1-2~~ f° 9b col. 1-2

韱	奇	坤	定	姻	擇	配
Tuổi	cả	Khôn	định	nhân	~~chạch~~ trạch	phối
覇	停	貪	庫	餬	箸	泥
Dầu	đừng	tham	Khó	đói	~~tứ~~ chớ	nề
妯	賢	壻	討	尋	衛	- 252
Dâu	hiền	~~dể~~ rể	thảo	tìm	về	
貼	宗	貼	稞	矯	迷	麿	怪
Xem	tông	xem	giống	Kẻo	mê	mà	nhầm
處	買	婿	汝	恚	敬	重
Sử	mới	~~dể~~ rể	một	lòng	Kính	~~chọng~~ trọng
喻	渚	能	停	喠	嘆	啾
Dù ~~Gia~~	~~trưa~~ chưa	hay,	đừng	giọng	mỉa	mai
買	妯	吠	喋	沛	啞	- 255
Mới	dâu	giậy	bảo	phải	nhời	
扒	寬	扒	抇	別	埃	朱	旅
Bắt	Khoan	bắt	nhặt	biết	ai	cho	vừa
𩔖	教	子	讓	逡	粞	認
Gương ~~Hương~~	giáo	tử	nhường	đưa	mặt	nhẫn
墨	持	家	撻	哻	恩	威
Mực	trỳ	gia	đặt	hẳn	ân	uy

fo 9b - col. 3-7

259- 糾 包 羅 分 奴 婢
Buộc bao là phận nô tỳ

吠 嚴 於 討 台 皮 院 台
Giậy nghiêm ở thảo hai bề vẹn hai

固 勾 啻 朝 鼎 祕 役
Có câu ví triều người lấy việc

拯 呵 鍼 遮 搣 鼎 些
Chẳng khá nên giáo giết người ta

260- 能 時 奴 於 數 黜
Hay thời nó ở lâu ra

渚 時 奴 跳 市 些 伴 之
~~Trở~~ Dở thời nó lước nào ta bận gì

沒 台 仉 沛 欺 汝 度
Mật hai kẻ phải khi nhỡ độ

固 時 朱 拯 固 時 催
Có thời cho chẳng có thời thôi

267- 拯 鍼 咍 嘎 碾 唪
Chẳng nên ~~giấc~~ nhiếc mắng nặng nhời

飢 寒 侯 易 固 埃 悶 之
Cỏ hàn hầu dễ có ai muốn gì

fo 9b col. 8 – fo 10a col. 1-4

𨚫	家	運	盛	衰	固	命
Trong	gia	vận	thịnh	suy	có	mạnh
道	鬼	神	時	敬	遠	之
Đạo	quỷ	thần	thời	kính	viễn	chi
爆	湄	解	結	固	欺	– 274
Vắng	mưa	giải	kết	có	khi	
沛	斟	粘	茉	停	迷	骨	柒
Phải	chăm	cơm	thuốc	đừng	mê	cốt	thầy
茄	拯	筷	筷	能	固	蘿
Phà	có	quét	quét	hay	có	rác
𠀧	貝	𪓐	補	懵	𠲎	停
Dã	bói	ra	bỏ	nhẵng	sao	đành
高	𢬣	𠆢	仉	固	名	– 275
Cao	tay	mấy	kẻ	có	danh	
符	弁	拯	補	邪	精	現	𠄩
Buà	~~tan~~ bèn	chẳng	bỏ	tà	tinh	hiện	vào
推	朱	透	邪	芇	犯	正
Suy	cho	thấu	tà	nào	phạm	chính
據	聖	經	揄	瀝	異	奇
Cứ	thánh	kinh	rũ	sạch	dị	kỳ

f°10a col. 5-8 f°10b col. 1

f°10a col. 5-8 f°10b col. 1

279- 箕 如 仕 道 媒 尼
Kìa như sĩ đạo mô mụ my

催 旬 供 佛 吏 欺 粗 夏
Thôi tuần cúng phật lại khi cơm hè

南 无 佛 遊 移 台 穷
Nam vô phật du dy hai chủ

擲 饒 浪 信 女 善 男
Dua nhau rằng tín nữ thiện nam

283- 咀 浪 徐 毒 徐 淫
Miệng rằng trừ độc trừ dâm

𢬵 吝 長 曷 刀 鑯 汶 蒲
Tay lần tràng hạt dao găm một bồ

仉 遁 役 於 厨 拱 固
Kẻ trốn việc ở chuà cũng có

仉 論 𩰫 遁 主 拱 𢧵
Kẻ lộn chồng trốn chúa cũng nhiều

287- 姦 頑 窒 墨 𠂇 高
Gian ~~Dan~~ ngoan rất mực làm cao

摟 名 和 尚 利 調 貪 淫
Mượn danh hoa - thượng lại điều tham dâm

fo 10b - col. 2-6

拯 戈 仍 愚 民 惑 態
Chẳng qua nhưng ngu dân hoặc thói

福 德 兜 擬 吏 麿 瞧
Phúc đức đâu nghĩ lại mà coi

翻 幾 固 閉 饒 唖 - 290
Trước sau có bấy nhiêu nhời

保 僥 擢 拧 鍼 鼠 蕡 名
Bảo nhau dìn dữ nên người thơm danh

喻 埃 乃 固 情 拯 據
Dù ~~Giù~~ ai nấy có tình chẳng cứ

腿 壽 楊 吻 拧 空 除
Thói thọ dương vẫn dữ không trừa

鼎 鼎 唎 歇 柂 諸 - 295
Ngày ngày mắng sớm đòn ~~chưa~~ trưa

常 常 吠 噞 麿 黜 從 之
Thường thường giậy giỗ mà ra tuồng gì

梗 箕 贔 惇 欺 庫 振
Cành kia lớn sợ khi khó trặn

鉄 怒 叢 亟 罕 鍼 金
Sắt nọ mài ắt hẳn nên kim

fo 10b col. 7-8 fo 11a col. 1-3

299- 演 喃 朱 便 麿 貼
Diễn Giẫn nôm cho tiện mà xem

吠 茄 𩰫 乇 耒 拖 吠 𠊛
Giậy nhà trược đã rồi đem giậy người

排 歌 吠 猑 於 朱 固 彷
Bài ca giậy con ở cho có đức

祕 塘 唼 於 吠 猑
Lấy đường ăn ở giậy con

302- 哂 麿 返 節 渃 嫩 磋 運
Rẫu mà gặp tiết mước non soay vần

於 朱 固 德 固 仁
Ở cho có đức có nhân

買 懞 茷 治 特 唼 祿 丕
Mới mong đời trị được yên ăn lộc giời

傷 𠊛 必 左 虐 吹
Thương người tất tả ngược suôi

306- 傷 𠊛 汝 跳 傷 𠊛 扬 撝
Thương người nhỡ bước thương người vất vỏ

f° 11ª col 4 – 8

	傷	㫃	揇	抶	雉	疎	
	Thương	người	nhơm	nhếch	trẻ	thơ	
傷	㫃	歲	作	𦬊	奴	貧	寒
Thương	người	tuổi	tác	già	~~nô~~ nua	bần	hàn
	傷	㫃	鰥	寡	孤	单	
	Thương	người	quan	quả	cô	đơn	
傷	㫃	餕	烈	𣎆	淵	嘺	塘 -310
Thương	người	đói	rét	năm	~~ron~~ rên	Kêu	đường
	覽	埃	餕	烈	時	傷	
	Thấy	ai	đói	rét	thời	thương	
烈	時	朱	墨	餕	常	朱	唆
Rét	thời	cho	mặc	đói	thường	cho	ăn
	傷	㫃	如	体	傷	身	
	Thương	người	như	thể	thương	thân	
㫃	些	沛	下庫	上跳	巾	典	茄 314
Người	ta	phải	2 Khó	1 bước	Khăn	đến	nhà
	銅	錢	鉢	粘	抌	𪓐	
	Đồng	tiền	bát	gạo	đem	ra	
㖞	低	勤	儉	噲	罢	乡	緣
Rằng	đây	cần	Kiệm	gọi	là	làm	duyên

f° 11b - col 1 - 5

		羲	些	於	准	平	安	
		May	ta	ở	chốn	bình	an	
318-	茄	㫰	殘	破	拯	鍼	擒	恚
	Nhà	người	tàn	phá	chẳng	nên	cầm	lòng
		啃	浪	䫉	餲	腩	同	
		biếng	rằng	ngày	đói	tháng	dòng	
	傷	㫰	扒	咀	扒	恚	麿	朱
	Thương	người	bớt	miệng	bớt	lòng	mà	cho
		咀	欺	餲	蘣	欺	餟	
		Miếng	Khi	đói	gói	Khi	no	
322-	貼	雖	絲	邋	羑	犓	𣂏	重
	Của	tuy	tơ	tóc	nghĩa	so	ngàn	trùng
		貼	罠	闟	事	貼	終	
		Của	là	muôn	sự	của	trung	
	生	空	𣪘	吏	𢬣	空	固	之
	Sinh	Không	~~tốt~~ chết	lại	tay	Không	có	gì
		於	朱	沛	固	仁	誼	
		Ở	cho	phải	có	nhân	nghì	
326-	蕡	名	頗	吏	𠂉	牌	咀	㫰
	Thơm	danh	vả	lại	làm	bia	miệng	người

f° 11b - col. 6-8 f° 12a - col. 1-2

	賢 Hiền	饍 lành	祕 lấy	哨 tiếng	買 mấy	茷 đời		
恚 Lòng	㝵 người	腰 yêu	悅 mến	異 là	丕 giời	度 độ	些 ta	
	灾 Tai	殃 ương	患 hoạn	難 nạn	調 điều	戈 qua		
僮 Bụi	塵 chần	揄 rũ	瀝 sạch	寔 thực	異 là	徐 từ	低 đây	330
	鐄 Vàng	雖 tuy	丕 giời	拯 chẳng	捭 trao	𢬣 tay		
平 Bình	安 an	𠄩 đôi	𡨦 chữ	貼 xem	齊 tầy	𠆢 mấy	迣 mười	
	㝵 Mai	𪓐 sau	錢 tiền	尨 chín	錢 tiền	迣 mười		
𤞷 Sống	数 lâu	咹 ăn	買 mãi	貼 của	丕 giời	術 về	𪓐 sau	334
	箕 Kìa	㝵 người	咹 ăn	於 ở	幾 cơ	求 cầu		
於 Ở	時 thời	拯 chẳng	別 biết	術 về	𪓐 sau	防 phòng	躺 mình	

fº 12ª col. 3-7

		覽	埃	餲	烈	時	輕	
		Thấy	ai	đói	rét	thời	Khinh	
338-	格	芇	罵	格	益	躺	時	鍼
	Khóc	nào	là	cách	ích	mình	thời	nên
		拘	𢬣	鄴	沕	𢬣	連	
		Hứng	tay	dưới	~~vắt~~ vắt	tay	trên	
	滌	駐	曾	庇	奔	趶	曾	銅
	Lọc	lừa	từng	tý	lon	tren	từng	đồng
		於	時	拂	絏	单	籠	
		Ở	thời	phất	giấy	đan	lồng	
342-	吶	時	𦐇	咀	如	蠅	如	仙
	Nói	thời	mở	miệng	như	rồng	như	tiên
		肝	連	過	忮	鉄	鈿	
		Gan	liền	quá	ngỡ	sắt	~~điền~~ rèn	
	咀	㖃	嘆	擬	移	錢	泊	黜
	Miệng	hơn	hớn	nghĩ	rời	tiền	bạc	ra
		𥝩	饍	窖	吶	實	他	
		Mặt	lành	Khéo	nói	thực	thà	
346-	想	如	扯	闈	扯	茄	朱	饒
	Tưởng	như	sẻ	cửa	sẻ	nhà	cho	nhau

f°12ª col. 8 – f°12ᵇ col. 1–4

	於	帀	味	嘆	之	甍		
	Ở	nào	mùi	mẽ	chi	đâu		
如	從	磳	坦	酉	頭	許	雕	
Như	tuồng	cối	đất	giấu	đầu	hở	đuôi	
	吶	耒	時	吏	唼	唑		
	Nói	rồi	thời	lại	ăn	nhời		
沒	骹	鉢	臊	迣	獡	拯	渃	350
Một	lưng	bát	sáo	mười	voi	chẳng	đầy	
	朱	鍼	買	沛	眈	尼		
	Cho	nên	mới	phải	lúc	này		
闈	茄	昂	楕	拱	渃	滇	又	
Cửa	nhà	ngang	dọc	cũng	đầy	tran	tran	
	仉	時	纏	沛	運	难		
	Kẻ	thời	hiền	phải	vận	nàn		
闈	茄	没	刻	吏	殘	如	炳	354
Cửa	nhà	một	khắc	lại	tàn	như	do	
	仉	時	沛	伤	沛	夫		
	Kẻ	thời	phải	lính	phải	phu		
抌	躺	飢	准	軍	遊	陣	前	
Đem	mình	vào	chốn	quân	du	trận	tiền	

f°12b col. 5-8 f°13a col. 1

	仉	時	纏	沛	疫	瘟	
	Kẻ	thời	chiền	phải	dịch	ăn	
358- 仉	時	水	火	艰	难	箕	畀
Kẻ	thời	thủy	hỏa	gian	nan	~~cơ~~ kia	là
	貼	𠊛	時	沛	怗	些	
	Xem	người	thời	phải	lo	ta	
疎	又	𩰫	相	寔	畀	傷	台
Sờ	sờ	trước	mặt	thực	là	thương	thay
	勸	𢬣	𥳑	扒	灼	𠊛	
	Khuyên	con	~~trớ~~ chớ	bắt	chước	người	
362- 於	恚	仁	義	朱	渃	買	坤
Ở	lòng	nhân	nghĩa	cho	đầy	mới	Khôn
	唖	吒	吠	保	咍	嫩	
	Nhời	cha	giậy	bảo	nỷ	non	
調	𩓐	𩓐	沛	吠	𢬣	余	唖
Điều	nên	nên	phải	giậy	con	mấy	nhời
	聑	時	買	沛	羅	𠊛	
	Nghe	thời	mới	phải	là	người	
366- 拯	聑	時	拱	羅	茷	補	𧼮
Chẳng	nghe	thời	cũng	là	đời	bỏ	đi

f° 13ª col 2-6

排 歌
Bài ca

吠 猥 妈 於 朱 固 德 行
giây con gái ở cho có đức hạnh

分 猥 妈 於 共 吒 媄
Phận con gái ở cùng cha mẹ

恚 沛 斟 學 窖 學 坤
Lòng phải chăm học khéo học khôn

没 晸 出 嫁 回 門 369
Một mai cuất giá hồi môn

分 蒲 柳 價 鼱 如 玉 370
Phận bồ liễu giá chong như ngọc

窖 畀 窖 餉 鼱 餉 滌
Khéo là khéo, bánh chong bánh lọc

吏 頑 藝 緘 糾 緻 綿
Lại ngoan nghề, giệt vóc may miên mền

坤 羅 坤 鍾 沛 塘 簷 373
Khôn là khôn nhẹ phải đường tin

吏 論 道 攏 巾 所 繓 374
Lại trọn đạo nâng khăn sửa túi

f° 13a - col 7-8 f° 13b - col. 1-3

坤 拯 想 謀 駈 灼 懰
Khôn chẳng tưởng mưu lừa chước dối

窖 拯 誇 𨱏 歷 朝 齋
Khéo chẳng khoe vẻ lịch triều trai

377 䛒 𠯑 侯 易 佘 埃
Sửa nay hầu giễ dễ mấy ai

378 咀 坤 𢬣 窖 朱 耦 特 恤
Miệng khôn tay khéo cho giai được nhờ

分 羅 妈 尼 唼 教 勸
Phận là gái nay nhời giáo khuyến

朗 聰 聑 古 傳 買 鍼
Lắng tai nghe cổ truyện mới nên

382 改 貼 䛒 仍 塥 妯 賢
Hãi xem sửa những bực giâu dâu hiền

382 兼 四 德 容 工 言 行
Kiêm tứ đức dung công ngôn hạnh

工 羅 覩 味 敉 式 餙
Công là đủ mùi sôi thức bánh

任 扣 台 塘 紩 𩏂 金
Nhiệm nhặt thay đường chỉ mũi kim

f° 13b - col. 4 - 8

容 羅 湼 稙 玉 莊 嚴 - 385
Dung là nét mặt ngọc ~~chang~~ tr nghiêm

空 他 切 空 潮 呂 瀉 386
Không tha thướt không triều lả tả

言 羅 吠 呈 踈 哪 咘
Ngôn là giậy trình thưa vâng gia

行 羅 塘 𨑨 討 敬 𡚸
Hạnh là đường ~~chính~~ ngay thảo kính tin

𠯑 𠯑 𠆢 仉 妯 賢 - 389
Sửa nay mấy kẻ ~~giâu~~ dâu hiền

容 工 言 行 羅 仙 凡 塵 390
Dung công ngôn hạnh là tiên phàm ~~chần~~ tr

分 𢬣 妈 於 茄 詩 禮
Phận con gái ở nhà thi lễ

朗 麽 聑 傳 計 三 綱
Lặng mà nghe truyện kể tam cương

唒 愛 恩 共 諮 共 床 - 393
Rẫu ái ân cùng chiếu cùng giường

道 𡚸 聘 君 親 之 道 394
Đạo chồng sánh quân thân chi đạo

f°14a - col 1-5

	𠂤	碎	𢓊	止	忠	止	孝
	Làm	tôi	con	trỉ	chung (trung)	trỉ	hiếu
	𠂤	婚	時	止	敬	買	𥫗
	Làm	vợ	thời	trỉ	kính	mới	nên
397	𤀹	誇	詵	𩞄	泊	𩞄	錢
Chớ	Tướ	khoe	khoang	mình	bạc	mình	tiền
398	停	董	鼎	悒	坤	悒	窖
	Dừng	đổng	đảnh	cậy	khôn	cậy	khéo
	皮	妾	婦	順	從	羅	道
	Bề	thiếp	phụ	thuận	tòng	là	đạo
	拱	如	邊	蜍	主	蜍	吒
	Cũng	như	bên	thờ	chúa	thờ	cha
401	闍	𣂏	停	𨃩	驕	訛	
	Muôn	ngàn	đừng	thói	kiêu	ngoa	
402	噉	些	空	𢡟	腰	些	空	憫
	Mắng	ta	không	giận	yêu	ta	không	nhờn
	權	命	婦	羅	𩞄	𠂤	主
	Quyền	mạnh	phụ	là	mình	làm	chủ
	𨑨	大	婚	襖	𢡟	親	迎
	Trong	đại	hôn	áo	mũ	thân	nghinh

fo 14a col. 6-8 – fo 14b col. 1-2

敬	㫃	嬏	法	於	礼	經	405
Kính	người	vợ	phép	ở	lễ	kinh	
職	分	沛	斟	藝	蘋	藻	406
Chức	phận	phải	chăm	nghề	tần	tảo	
𨑨	閨	閫	𢀖	貼	巾	襖	
trong	khuê	khổn	dữ	xem	khăn	áo	
𨑨	祠	堂	斟	役	珍	饈	
trên	từ	đường	chăm	việc	chân	tu	
徐	粓	羹(羹)	个	胳	各	圖	409
Từ	cơm	canh	cá	thịt	các	đồ	
唒	𢦏	𠀧	所	朱	沖	瀝	410
Rầu	nhiều	ít	sửa	cho	chong	sạch	
朋	樣	仪	神	明	來	格	
Bằng	nhường	ấy	thần	minh	lại	cách	
勾	有	齋	鍼	啃	底	茷	
Câu	hữu	~~chai~~ trai	~~thành~~ nên	tiếng	để	đời	

花	蕡	埃	女	補	淶	413
Hoa	thơm	ai	nỡ	bỏ	rơi	
㫃	坤	埃	女	碾	唑	典	埃	414
Người	khôn	ai	nỡ	nặng	nhời	đến	ai	

fo 14b col. 3-7

	皮	内	助	役	𠷎	貼	察
	Bề	nội	trợ	việc	trong	xem	~~sét~~ xét
	𠷎	能	時	𠷎	役	調	鍼
	Xiêng	năng	thời	trăm	việc	điều	nên
421	渚	誇	詵	𣪘	𣘃	𣪘	錢
Chớ	~~Tớ~~	Khoe	Khoang	lắm	thóc	nhiều	tiền
	𤛓	咹	買	嫩	𤸷	尚	𡊮
	Ngồi	ăn	mãi	non	mòn	núi	lở
	役	茄	固	仉	咹	𠊛	於
	Việc	nhà	có	kẻ	ăn	người	ở
	徐	𠷎	外	嗳	保	𠷎	𪓐
	Từ	trong	ngoài	nhủ	bảo	trước	sau
422	圖	𠂇	咹	𠊛	底	𤸷	又
	Đồ	làm	ăn	ngày	để	đâu	đâu
422	班	最	吏	收	衛	朱	覩
	Ban	tối	lại	thu	về	cho	đủ
	𣪘	更	没	𣘃	陀	倍	𣈜
	Trắng	canh	một	~~trưa~~ chưa	đà	vội	nửu
	𠷎	能	時	斟	捋	役	些
	Xiêng	năng	thời	chăm	dữ	việc	ta

f° 14b col. 8 – f° 15a col. 1-4

屡	奴	婢	耦	妈	𠀧	𠀧	425
Lũ	nô	tỳ	giai	gái	năm	ba	
粓	𦓐	𠂤	空	朱	𢷎	𢷎	426
Cơm	~~trưa~~ chưa	chín	Không	cho	~~Khua~~	sà	sẻo
𠊛	搓	𣗥	𠊛	時	𢷎	粘	
Dứa	say	thóc	đứa	thời	giả	gạo	
𠊛	𤇾	時	拧	役	𢷎	粓	
Dứa	bếp	thời	dữ	việc	dọn	cơm	
唼	断	来	朱	眾	擬	宜	429
Ăn	đoạn	rồi	cho	chúng	nghỉ	ngơi	
畑	些	吏	𤇾	𠦪	𤇾	吏	430
Đèn	ta	lại	sai	trong	bếp	lại	
停	𠊛	雉	碎	隊	疎	𢷎	
Dừng	tin	trẻ	tối	đòi	thơ	dại	
𠯑	𠯑	浪	拧	𤇾	拯	𨑨	
Phời	giây	rằng	dữ	lửa	chẳng	chơi	
朱	能	大	富	黜	𠀧		433
Cho	hay	đại	phú	bởi	giời		
仍	𢷎	於	勢	庫	𠊛	歇	𠯑 434
Phương	mà	ở	thế	Khó	người	hết	~~trê~~ chê

f° 15ᵘ col. 5-8 f° 15ᵘ col. 1

	擒	扞	鎖	拧	塘	收	發
	Cầm	then	Kháa	dữ	đường	thu	phát
	攢	招	麽	嚫	嚵	買	鍼
	Trắt	triu	mà	dè	dặt	mới	nến
437	矓	朔	徐	曷	粘	銅	錢
	Coi	sóc	từ	hạt	thóc	đồng	tiền
438	停	惢	固	咹	乾	消	與
	Dừng	cậy	có	ăn	càn	tiêu	dỗ
	餽	常	沛	貼	朱	猑	於
	Bữa	thường	phải	xem	cho	con	ở
	拱	停	乘	潴	少	夕	之
	Cũng	đừng	thừa	~~trớ~~ chớ	thiếu	làm	chi
441	仉	賓	朋	典	沒	堆	欺
	Kẻ	tân	bằng	đến	một	đôi	khi
442	圖	設	待	貼	朱	仔	細
	Đồ	thết	đãi	xem	cho	tử	tế
	𨑨	茹	沛	嚶	饒	固	意
	Trong	nhà	phải	nhủ	nhau	có	ý
	停	啾	猫	嗏	狂	麽	圭
	Đừng	~~trửi~~ chửi	mèo	mắng	chó	mà	quê

f° 15b col. 2-6

𨚫	英	婘	千	載	一	時	445
Trong	anh	em	thiên	tải	nhất	thì	
𨛜	爲	嬏	仍	𩕳	為	伴	446
Sang	vì	vợ	nhưng	dầu	vì	bạn	
潮	𩕳	狹	隨	机	應	變	
Triều	rộng	hẹp	tuỳ	cơ	ứng	biến	
道	治	家	待	客	恪	牟	
Đạo	trỵ	gia	đãi	khách	khác	mầu	

陳	又	汝	墨	𥫗	𤓰		449
Trần	trần	một	mực	nên	đâu		
逋	類	蒲	各	別	𤓰	鍾	之 450
Phủ	loài	bồ	cắt	biết	đâu	nhẽ	gì
分	羅	妈	衛	𠂇	妯		
Phận	là	gái	về	làm	dâu		
奇	役	些	斟	拧	准	祠	堂
Cả	việc	ta	chăm	dữ	chốn	từ	đường

祕	莞	蘋	蕓	藻	凄	凉	453
Lấy	ngọn	tần	lá	tảo	thê	lương	
箕	孝	養	成	周	家	法	454
Kìa	hiếu	dưỡng	thành	chu	gia	pháp	

f° 15b cot. 7-8 - f° 16a cot. 1-3

	宗	族	典	仍	欺	忌	臘
	Tôn	tộc	đến	những	Khi	Kỵ	lạp
	貼	朋	樸	貴	客	嘉	賓
	Xem	bằng	những	quý	Khách	gia	tân
457	固	穿	浪	道	重	親	又
	Có	chữ	rằng	đạo	chọng trọng	thân	thân
458	易	余	睬	冬	如	鼎	餘
	Dễ	mấy	thủa	đông	như	ngày	gỗ
	肸	祭	畢	踵	飢	揗	餌
	Lúc	tế	tất	len	vào	dọn	cỗ
	茶	頗	設	待	接	朱	衝
	Chà	pha	thết	đãi	tiếp	cho	song
461	餔	常	油	荼	埅	墨	恚
	Bữa	thường	dù	dưa	muối	mặc	lòng
462	欺	固	户	貼	朱	仔	細
	Khi	có	họ	xem	cho	tử	tế
	渃	㐌	斷	醽	連	因	体
	Vước	đã	đoạn	rượu	liền	nhân	thể
	噬	小	侯	抹	餌	接	黜
	Giục	tiểu	hầu	bưng	cỗ	tiếp	ra

f° 16ª - col. 4-8

茄	𣂏	些	買	户	彈	婆	465
Nhà	dưới	ta	mới	họ	đàn	bà	
䁖	朔	嗨	彈	猑	彈	招	466
Cai	sóc	hỏi	đàn	con	đàn	cháu	
空	補	卒	罢	情	腰	恓	
Không	bỏ	sót	là	tình	yêu	giấu	
埃	拯	嗜	罢	德	夫	人	
Ai	chẳng	khen	là	đức	phu	nhân	
論	茷	𪓐	稙	夫	君		469
Trọn ~~Chọn~~	đời	đẹp	mặt	phu	quân		
爲	慈	主	婦	親	親	別	調	470
Vì	chưng	chủ	phụ	thân	thân	biết	điều	
皮	奉	養	堆	边	吒	媄	
Bề	phụng	dưỡng	đôi	bên	cha	mẹ	
閂	沒	欺	硻	覩	蒲	灰	
Muôn	một	khi	đá	đổ	bồ	hôi	
擬	賒	吹	怗	𡚸	怗	𡚸	473
Nghĩ	xa	sôi	lo	đứng	lo	ngồi	
恚	拯	想	貪	工	惜	役	474
Lòng	chẳng	tưởng	tham	công	tiếc	việc	

f°16 t° col. 1-5

塘	調	護	錢	空	盜	惜
Đường	điều	hộ	tiền	không	dám	tiếc
墨	夫	君	拧	役	茉	湯
Mặc	phu	quân	dữ	việc	thuốc	thang
477- 雙	麼	些	攏	撠	拧	扛
Sang	mà	ta	nâng	giấc	dữ	giàng
478 調	咹	咥	嗨	啖	隨	適
Điều	ăn	uống	hỏi	han	tùy	thích
恚	㝵	約	鴣	鷊	个	胳
Lòng	người	ước	chim	gà	cá	thịt
圖	鍼	咹	油	貝	拱	謨
Đồ	nên	ăn	~~giù~~ dù	đất	cũng	mua
481- 隨	㝵	唹	式	吼	式	酥
Tùy	người	ưa	thức	ngọt	thức	chua
482 仍	嘉	味	懞	朱	進	食
Những	gia	vị	mong	cho	tiến	thực
貼	羣	襖	能	抬	矯	澱
Xem	quần	áo	năng	thay	kẻo	bẩn
恚	腰	親	沛	謹	曾	欺
Lòng	yêu	thân	phải	cẩn	từng	khi

f° 16b col 6-8 - f° 17a col. 1-2

𢡟	恚	丕	坦	証	知	- 485
Tấm	lòng	giỏi	đất	chứng	chi	

妯	賢	固	孝	啫	篦	底	茷 486
Dâu	hiền	có	hiếu	tiếng	ghi	để	đời

尼	𢓊	妈	属	衛	坤	道
Vay	con	gái	thuộc	về	Khôn	đạo

坤	德	柔	湟	妈	妙	揚
Khôn	đức	nhu	nết	gái	dịu	dàng

没	堆	欺	蹎	跳	𧿹	塘	- 489
Một	đôi	khi	chân	lước	ra	đường	

皮	尊	長	時	恚	敬	讓
Bề	tôn	trưởng	thời	lòng	kính	nhượng

誘	拯	沛	畀	些	唏	向
Gù Dĩ	chẳng	phải	là	ta	hỏi	hướng

姜	鄉	鄰	沛	拮	啫	嘲
Nghĩa	hương	lân	phải	cất	tiếng	trào

朋	覽	𠊛	頭	泊	歲	高	- 493
Bằng	thấy	người	đầu	bạc	tuổi	cao	

固	𢬣	隊	呈	碎	𢬣	拖	494
Có	mang	đội	trình	tãi	mang	đỡ	

fo 17a - col. 3 - 7

時 咀 舐 吱 嘒 埃 女
Thời miệng ~~nhai~~ lưỡi ~~trê~~ chê bai ai nỗ

於 連 茷 妈 於 湟 那
Ở trên đời gái ở nết na

497 - 猑 賢 鞢 稙 媄 吒
Con hiền đẹp mặt mẹ cha

498 鼣 和 腰 鮹 户 和 敬 終
Chồng vừa yêu chuộng họ vừa kính chung

吠 仍 仉 彈 娑 身 妈
Giậy những kẻ đàn bà thân gái

返 沛 鼣 棋 泊 醑 茶
Gặp phải chồng cỏ bạc rượu chè

501 - 阶 翁 絲 娑 月 卒 車
Vay ông tơ bà nguyệt trót xe

502 緣 分 氏 别 ⺌ 牢 特
Duyên phận ấy biết làm sao được

於 異 沛 尋 謀 解 灼
Ở là phải tìm mưu giải chước

吭 唾 勸 数 共 能 聑
Ngọt nhơi khuyên lâu cũng hay nghe

fo 17a col. 8 fo 17b col. 1-4 fo 17a col. 8 – fo 17b col. 1-4

𣃔	貪	泊	干	醔	醝	洏	505
Lúc	ham	bạc	cởn	rượu	say	nhè	
能	粗	粨	論	皮	婦	道	506
Hay	cỏm	cháo	trọn	bề	phụ	đạo	
𣄰	婚	硯	𣃔	添	珍	罩	
Chớ ~~Trớ~~	vợ	nghiến	chồng	thêm	trân	tráo	
如	傳	之	焫(焫)	烴	油	添	
Như	truyện	chi	lửa	~~tráy~~ cháy	dầu	thêm	
拯	朋	欺	禛	蔭	語	淹	509
Chẳng	bằng	khi	chăn	ấm	chiếu	êm	
能	囉	咍	塘	坤	鍾	沛	510
Năng	nắn	nỷ	đường	khôn	nhẽ	phải	
𣲖	恩	愛	婚	𣃔	罟	羑	
Bể	ân	ái	vợ	chồng	là	nghĩa	
哂	𩫖	唼	庫	𣪘	朱	甘	
Rẫu	dầu	ăn	khổ	chịu	cho	cam	

能	之	燕	扎	雁	南	513
Hay	chi	yến	bắc	nhạn	nam	

康	康	汶	節	朱	甘	所	願	514
Khăng	khăng	một	tiết	cho	cam	sở	nguyền	

fo 17b col. 5-8 ~~fo 18a col. 1~~ fo 18a col. 1

道 婚 𩛥 罘 緣 金 葮
Đạo vợ chồng là duyên Kim cải

本 丕 生 𣶒 愛 源 恩
Bản giời sinh bể ái nguồn ăn

517 - 箕 埃 浽 陣 風 雲
Kìa ai nổi trận phong vân

518 拱 爲 妈 𢿱 分 忊 𢡟
Cũng vì gái nhiều phần nhầm lỗi

分 𤢖 妈 𠀧 塘 教 誨
Phận con gái ít đường giáo hối

覽 𩛥 腰 易 祕 𠂤 憫
Thấy chồng yêu dễ lấy làm nhờn

521 - 咀 差 訛 吶 仍 哺 乾
Miệng sai ngoa nói những giọng càn

522 𦟌 驕 傲 沒 𩓐 沒 逞
Bụng Kiêu ngạo một ngày mật sính

道 媄 吒 陀 空 別 敬
Đạo mẹ cha đà Không biết Kính

皮 英 婘 吏 拯 能 讓
Bề anh em lại chẳng hay nhường

fº 18ª col. 2 - 6

酥 芤 台 仍 性 剛 強 - 525
Chua chát thay những tính cương cường

埃 罒 㑳 覇 麿 𣪘 丕 526
Ai là đứa dầu mà chịu vậy

塘 家 法 空 唼 呸 吠
Đường gia pháp không ăn nhời giậy

役 敎 刑 旦 沛 𠷎 𠯑
Việc giáo hình đến phải ra tay

虎 身 啗 泣 東 西 - 529
Hổ thân tiếng khắp đông tây

農 餒 仪 歇 調 坤 窖 530
Nông nỗi ấy hết điều khôn khéo

勸 仍 客 桃 絲 柳 要
Khuyên những khách đào tơ liễu yếu

祂 𠬝 𦀚 𦋺 扒 灼 之
Lấy làm gương ~~tớ~~ chớ bắt chước chi

汶 念 敬 順 無 違 533
Một niềm kính thuận vô vy

𪓐 罒 塊 辱 𪓐 時 𢧵 名 534
Trước là khỏi nhục sau thời nên danh

f°18ª col. 7-8 — f°18ᵇ col. 1-3

傷	仍	仉	彈	娑	秩	吠
Thương	những	Kẻ	đàn	bà	mất	giậy
吏	返	鈇	惲	婚	如	魔
Lại	gặp	chồng	sợ	vợ	như	ma
537 責	之	靡	拯	腿	驕	訛
Trách	chi	mà	chẳng	thái	Kiêu	ngoa
仍	駐	競	鋪	嘌	𠃌	智
Những	lừa	cạnh	phô	sòng	làm	chí
皮	户	莫	空	能	敬	怵
Bề	họ	mạc	Không	hay	Kính	nể
540 擬	奔	趶	錢	鉑	畀	坤
Nghĩ	bon	tren	tiền	bạc	là	Khôn
541 塘	家	財	空	别	援	捹
Đường	gia	tài	Không	biết	vén	uun
擬	他	切	襖	裙	畀	窖
Nghĩ	tha	thướt	áo	quần	là	Khéo
鶻	邀	屋	房	鸞	枉	要
Gà	eo	óc	phòng	loan	uốn	éo
烰	相	黜	𠃊	燻	彙	烏
Bừng	mắt	ra	đã	tỏ	vâng	ô

f°18b-col 4-8 — f°19a-col. 1

役 中 外 器 用 各 圖 545
Việc trong ngoài khí dụng các đồ

墨 猑 妈 返 𠂇 鍼 丕
Mặc con ~~gái~~ cái gặp sao nên vậy

皮 内 助 仍 嗵 類 仪
Bề nội chợ ~~những~~ nhẵng nhỏ loài ấy

福 德 箕 羣 吶 ㄓ 之
Phúc đức kia còn nói làm chi

嗜 朱 娑 月 窖 緯 549
Khen cho bà nguyệt khéo se

英 尼 聘 買 姊 箕 當 皷 550
Anh này sánh mới chị kia đang vừa

排 歌 婚 勸 𡚸
Bài ca vợ khuyên chồng

婚 𡚸 些 絲 紅 問 紬 551
Vợ chồng ta tơ hồng vấn vít

姻 緣 尼 娑 月 窖 緯
Nhân duyên này bà nguyệt khéo se

呈 英 身 妾 悻 衛 553
Trình anh thân thiếp vụng về

f° 19ª - col. 1 - 6

腰	時	鍼	卒	箸	泥	愚	癡
Yêu	thời	nên	tốt	~~trớ~~ chớ	nề	ngu	si
	管	包	磊	落	參	差	
	Quản	bao	lỗi	lạc	sâm	~~sai~~ si	
牟	清	髹	歷	監	皮	特	兜
Mầu	thanh	vẻ	lịch	dám	bì	được	đâu
557 -	妾	哪	唖	吪	䫉	黏	
	Thiếp	vâng	nhời	giậy	trước	sau	
558 頼	貼	杆	錁	拧	侯	襖	巾
Nguyện	xem	then	khóa	dử	hầu	áo	khăn
	䫉	罘	蜍	奉	先	人	
	Trước	là	thờ	phụng	tiên	nhân	
㬎	㗎	最	嗨	慇	勤	拖	英
Sám	thăm	tối	hỏi	ân	cần	đỡ	anh
562 -	罘	方	払	駭	經	營	
	Bốn	phương	chàng	hãy	kinh	doanh	
椎	鋰	經	史	習	情	弓	𥿄
Giùi	mài	kinh	sử	tập	tành	cung	tên
	功	名	懞	隊	恩	連	
	Công	danh	mong	đại	ân	trên	

f°19a col. 6-8 — f°19b col. 1-3

群	中	塵	累	駭	吁	酋	牟
Còn	trong	chần	luỵ	hãy	xin	giấu	mầu
	吹	呈	侯	嗑	勸	覺	- 565
	Gửi	trình	hầu	dám	khuyên	dâu	
色	房	傷	腎	醋	勢	傷	心
Sắc	phòng	thương	thận	rượu	bầu	thương	tâm
	妾	吁	扒	署	耽	滛	
	Thiếp	xin	chàng	trở chỏ	đam	dâm	
仍	尼	棋	泊	署	甚	吵	之
Những	nài	cờ	bạc	trở chỏ	chăm	làm	gì
	世	間	黯	仉	顛	迷	- 569
	Thế	gian	lắm	kẻ	điên	mê	
襖	裙	藍	縷	鼠	時	如	魔
Áo	quần	lam	lũ	người	thời	như	ma
	妾	吁	扒	另	朱	賒	
	Thiếp	xin	chàng	lánh	cho	xa	
沒	念	忠	孝	底	和	立	身
Một	niệm	chung	hiếu	để	hoà	lập	thân
	閉	數	仍	待	龍	雲	- 573
	Bấy	lâu	những	đợi	long	vân	

f° 19b col. 3-8

f° 19b col. 3-8

桃 絲 柳 要 撒 身 英 雄
Đào tơ liễu yếu gửi thân anh hùng

䛒 𠯑 妈 隊 恩 𩛥
Xưa nay gái đội ơn chồng

顯 榮 補 𣅀 粓 梳 粨 𦼮
Hiển vinh bỗ lúc cơm sung cháo đền

577 - 恩 𡗶 功 𠂤 特 填
Ơn giời công đã được đền

払 𢧐 官 奇 妾 𢧐 侯 娑
Chàng nên quan cả thiếp nên hầu bà

排 歌
Bài ca

吠 學 徒 於 朱 沛 道
giậy học ~~chò~~ trò ở cho phải đạo

579 帀 羅 仍 仉 學 徒
Vào là những kẻ học ~~chò~~ trò

580 聑 𠯑 柴 吠 時 𢘅 所 𩟗
Nghe nhời thầy giậy thời lo sửa mình

羑 吒 生 拱 功 媄 養
Nghĩa cha sinh cùng công mẹ dưỡng

f°19b col. 8 — f°20a col. 1-5

f°19b col. 8 — f°20a col. 1-5

雄 hùng	時 Thời	聒 đêm	馹 ngày	思 tư	想 tưởng	箸 ~~trớ~~ chớ	懨 Khuây	
	台二 ~~Hai~~ hai	功 công	德 đức	氐 ấy	碾 nặng	台 thay		
蘆 dần	貼 Xem	朋 bằng	波 bể	穬 ~~giông~~ r	矓 coi	齊 tầy	歪 giài	高 cao -584
	呈 Trình	哪 vâng	辭 từ	遜 tốn	吭 ngọt	嗷 ngào		
婆 bà	𡚬 Di	衛 về	疎 thưa	啐 thốt	黜 ra	飤 vào	㗎 thăm	唅 lênh
	餉 Bánh	葵 quỳ	个 cá	胳 thịt	粓 cơm	羹 canh		
	𠫾 Sớm	𠫾 ~~chưa~~ trưa	台 thay	樹 đổi	底 để	蓋 dành	罕 hẳn	灰 hai 588
	餽 Bửa	常 thường	𨑨 ~~giăng~~ dãng	吭 ngọt	𨑨 ~~giăng~~ d	裴 buì		
𠫾 Nâng	攙 niu	嘲 trào	嗨 hải	拯 chẳng	𨑨 chơi	𠫾 đâu	𠫾 là	
	擬 Nghĩ	功 công	庫 Khó	辱 nhọc	餒 nuôi	些 ta		

f° 20ª col. 5-8 — f° 20ᵇ col. 1-2

592 旦 鼎 奇 驫 懞 朱 旟 鼬
Đến ngày cả lớn mong cho vuông ~~chòn~~ tròn

計 徐 旼 唉 群 胎 孕
Kể từ lúc hãy còn thai dựng

典 仍 欺 餒 饟 拧 攉
Đến những khi nuôi nắng dữ dìn

礙 泥 尨 腩 鳩 芒
Nặng nề chín tháng cưu mang

596 功 生 朋 濊 溦 邈 渃 鼽
Công sinh bằng vượt bể sang nước người

断 催 旼 仪 旍 耒
Đoạn thôi lúc ấy vừa rồi

挹 揞 乳 嚂 拯 移 連 𢬣
Ấp âm bú mớm chẳng rời trên tay

懞 朱 别 追 别 疑
Mong cho biết lẫy biết ngây

600 别 傳 别 吼 拯 懤 色 暴
Biết truyện biết hóng chẳng khuây bao giờ

鼎 𨁂 渃 睬 癡 踈
Ngày trứng nước thửa ngây thơ

f° 20ᵇ col. 2-7

色	𣞤	柴	疒	閉	𣞤	吏	怗
Bao	giờ	sài	ghẻ	bấy	giờ	lại	lo
	怗	朱	别	趴	别	蒲	
	Lo	cho	biết	nhẩy	biết	bò	
懞	朱	别	𡗗	懞	朱	别	𡗗 604
Mong	cho	biết	đứng	mong	cho	biết	ngồi
断	耒	吏	怗	欺	疢	痘	
Đoạn	rồi	lại	lo	khu	sỏi	đậu	
群	雉	猑	𠊛	𨳒	吁	啊	
Còn	trẻ	con	nhỏ	bé	ê	a	
	𠀧	𥫗	乳	嚂	猑	疎	
	Ba	năm	bú	mớm	con	thỏ	
計	功	吒	媄	别	幾	垠	芾 608
Kể	công	cha	mẹ	biết	cỏ	ngần	nào
	𡨦	浪	生	我	劬	勞	
	Chữ	rằng	sinh	ngã	cù	lao	
𣶒	漊	坤	啻	丕	高	坤	皮
Bể	sâu	khôn	vý	giời	cao	khôn	bỳ
	如	𢈔	返	𥇦	平	時	
	Như	mà	gặp	thửa	bình	thì	

fo 20b col. 7-8 — fo 21a col. 1-4

fo 20b col. 7-8 fo 21a col. 1-4

612 錢	𥝢	鉑	遡	役	之	怗	歐
Tiền	trăm	bạc	tuục chúc	việc	gì	lo	âu
	能	異	返	闈	茄	覇	
	Hay	bà	gặp	cửa	nhà	dầu	
貼	沉	貼	浽	易	侯	怗	之
Của	trìm	của	nổi	dễ	hầu	lo	chi
	雙	些	本	㐌	寒	微	
	Song	ta	vốn	đã	hàn	vi	
618 吏	生	黜	沛	返	時	干	戈
Lại	sinh	ra	phải	gặp	thời	can	qua
	隊	蹺	劍	餲	切	他	
	Đài	theo	kém	đái	thiết	tha	
半	奔	秦	掃	朱	戈	𣅀	尼
Bán	buôn	tần	tảo	cho	qua	lúc	này
	役	茄	役	闈	專	𤩽	
	Việc	nhà	việc	cửa	truyền	tay	
620 𥈭	時	悁	旿	𩰫	時	悁	唼
Đêm	thời	quên	ngủ	ngày	thời	quên	ăn
	虐	吹	拐	搏	瘠	痼	
	Ngược	suối	gánh	vác	nhọc	nhằn	

f°21ᵃ col. 4-8 — f°21ᵇ col. 1

f°21ᵃ col. 4-8 f°21ᵇ col. 1

蹎 Chân	躺 le	蹎 chân	鼣 uịt	芇 naò	分 phần	寬 Khoan	台 thai
	形 Hình	容 dong	唼 ăn	襗 mặc	雷 lôi	催 thôi	
襖 Aó	時 thời	促 sốc	尺 sếch	袴 khố	絿 sôi	雝 đuôi	鱙 nheo 624
	難 Dan	艱 nan	隊 đài	段 đoạn	岂 ngặt	饒 nghèo	
麿 Mà	朱 cho	猑 con	學 học	固 có	潮 triều	包 bao	容 dong
	世 Thế	間 gian	尒 mấy	仉 kẻ	固 có	恚 lòng	
固 Có	功 công	丕 giời	罕 hẳn	停 dành	功 công	底 để	徐 chờ 628
	悲 Bây	徐 giờ	乱 loạn	落 lạc	巴 bỏ	爲 vơ	
機 Cỏ	丕 giời	乱 loạn	渃 nước	曝 nắng	湄 mưa	畀 là	常 thường
	嘞 Khuyên	猑 con	學 học	以 lấy	文 văn	章 chương	

f° 21b - col 1-6

f° 21b - col. 1-6

632 固 Có	边 bên	仁 nhân	義 nghĩa	固 có	塘 đường	顯 hiển	榮 vinh
	乱 Loạn	耒 rồi	吏 lại	固 có	欺 khi	平 bình	
欺 Khi	平 bình	些 ta	咳 hãy	魡 cá	鯨 kình	楊 dương	鬋 vây
	醝 Say	酴 xưa	經 kinh	吏 [史] lại	潴 ~~trở~~ chớ	懤 khuây	
636 鉄 Sắt	鋰 mài	決 quyết	亟 ~~ắt~~ hẳn	固 có	鼎 ngày	鍼 nên	金 kim
	買 Mãi	臣 thần	箕 kia	買 mới	羅 là	肝 gan	
蹽 Leo	嫩 non	劍 kiếm	檜 củi	焠 đốt	炭 than	樹 đổi	油 dầu
	滮 Bể	聖 thánh	漊 sâu	固 cố	加 ra	功 công	涞 lội
640 ~~涞~~ ~~Tôi~~	棱 Rừng	儒 nho	荄 ~~hãy~~ gái	齣 thẳng	踊 ~~nhẩy~~ tới	衝 sông	坡 pha
	巴 Ba	輔 năm	秩 giật	杜 đỗ	魁 khôi	科 khoa	

fo 21b col. 6-8 — fo 22a col. 1-3

墒 Sâm Sân	蝕 rằng	蹂 giuổi, ruổi	馭 ngựa	塘 đường	花 hoa	蹌 giang	旗 cờ
	陳 Trần	平 bình	茄 nhà	泊 bạc	闈 cửa	踈 thưa	
餰 Đái	餟 no	拯 chẳng	菅 quản	塲 muối	荼 dưa	拯 chẳng	泥 nề 644
	讀 Đọc	書 thư	黜 ra	志 chí	男 nam	兒 nhi	
擻 Giúp	劉 Lưu	卒 ~~trót~~ thót	乇 đã	六 lục	奇 kỳ	鍼 nên	功 công
	䎽 Lạng	揚 dương	馭 ngựa	騎 cưỡi	車 xe	容 giong	
波 Bể	漊 sâu	个 cá	奇 cả	挓 vẫy	撻 vùng	捕 bỗ	欺 khi 648
	氏 Ấy	罒 là	睬 thửa	𩰫 trước	男 nam	兒 nhi	
悲 Bây	㬥 giờ	畑 đèn	册 sách	㬎 sớm	𩰫 khuya	世 thế	市 nào
	穻 Chữ	浪 rằng	乱 loạn	讀 đọc	書 thư	高 cao	

652 欺 Khi	鍼 nên	拱 cũng	勢 thế	恪 khác	帀 nào	鼠 người	䂓 xưa
	曝 Vắng	数 lâu	拱 cũng	固 có	欺 khi	湄 mưa	
檩 ~~Rằng~~ giòng	荼 dưa	時 thời	吏 lại	特 được	荼 dưa	泥 nệ	之 gì
	枚 Mai	欺 khi	撩 treo	扁 biển	名 danh	題 đề	
656 魁 Khôi	科 khoa	吏 lại	返 gặp	特 được	時 thời	聖 thánh	明 minh
	祿 Lộc	丕 giời	爵 tước	渃 nước	顯 hiển	榮 vinh	
報 Báo	塡 đền	德 đức	羑 nghĩa	養 dưỡng	生 sinh	閉 bấy	迡 chầy
	補 Bỗ	欺 khi	賴 nghèo	庫 khó	酥 chua	醆 cay	
660 捕 Bỗ	欺 khi	畑 đèn	册 sách	捕 bỗ	䫉 ngày	艱 dan	迍 truân
	陛 Bệ	蠅 rông	爂 gang	爂 tấc	尨 chín	吝 lần	

f°22a col. 8 — f°22b col. 1-5

𨑨 Trong	朝 triều	墨 mực	焚 thước	外 ngoài	民 dân	權 quyền	衝 hành
	没 Một	潮 triều	羅 là	没 một	聲 thanh	名 danh	
黜 Bởi	蒸 chưng	固 có	志 chí	學 học	行 hành	時 thời	鍼 nên 664
	包 Bao	饒 nhiều	罘 là	妸 gái	嬋 thuyền	娟 quyên	
朘 Lưng	蜂 ong	䏶 má	粉 phấn	拱 cũng	趶 ~~tren~~ chen	蹎 chân	釟 vào
	𠀧 Dã	䏶 má	𩕳 đỏ	吏 lại	䏶 má	𧰼 đào	
蕡 Thâm	苡 ~~nya~~ tho	味 mùi	麝 sạ	馤 ngạt	嗷 ngào	味 mùi	香 hương 668
	𩕳 Đủ	味 mùi	仍 những	式 thức	膏 cao	粱 lương	
山 Sơn	肴 hào	海 hải	物 vật	餂 bữa	常 thường	树 đẩi	捭 trao
	貉 Lộn	烰 quay	𣏌 sôi	𩕳 đỏ	茶 chè	艚 tầu	

f°22b col. 5-8 — f°23a col. 1-2

672 埃 Ai	埃 ai	罒 lã	拯 chẳng	典 đến	侯 hầu	𠃊 làm	碎 tôi
	翥 Quạt	翻 lông	禬 gái	叠 sếp	凊 thảnh	台 thơi	
汶 Một	唜 nhồi	吠 giậy	典 đến	𦬊 trăm	𠊛 người	咂 dạ	哪 vâng
	啃 Tiếng	彈 đàn	啃 tiếng	笛 sáo	熷 tưng	烰 bừng	
676 勾 Câu	詩 thơ	勾 câu	賦 phú	吏 lại	𨑨 đ giâng	嚱 chén	瓊 quình
	中 Trong	外 ngoài	官 quan	客 Khách	灵 linh	亭 đình	
撩 Treo	鏦 triêng	内 nội	室 thất	傳 truyền	笙 xênh	宮 cung	堂 đường
	拂 Phất	塵 chần	𢡟 chanh	翹 cánh	架 dá	𦍌 gương	
680 欺 Khi	攕 tung	帳 chướng	糾 gấm	欺 Khi	揚 giàng	𧦝 chiếu	花 hoa
	𠊛 Người	侯 hầu	𠊛 người	下 hạ	眼 nhẩn	如 nhơ	

𧝞	扦	𨱔	紫	鐄	坡	牟	紅
Thắm	~~tren~~ chen	vẻ	tía	vàng	pha	mầu	hồng
	茄	昂	圯	楕	重	重	
	Nhà	ngang	giẫy dẫy	dọc	trùng	trùng	
侯	嫩	猑	慈	小	童	繩	爭 684
Hầu	non	con	nụ	tiểu	đồng	thằng	chanh
	佳	誇	歷	妈	誇	清	
	Giai	Khoe	lịch	gái	Khoe	thanh	
𪓐	飢	鞋	漢	宮	营	跬	蹂
Ra	vào	hài	hán	cung	doanh	giập	giù
	旍	𩰫	頗	吏	旍	𩰫	
	Vừa	sang	vả	lại	vừa	dầu	
爲	蒸	吒	媄	班	頭	生	𪓐 688
Vì	chưng	cha	mẹ	ban	đầu	sinh	ra

義	固	𠀧	羅	𠦪	柴	佪
Nghĩa	có	ba	là	trong	thầy	tớ
吪	佘	唑	沛	忮	丁	寧
Giậy	mấy	nhài	phải	nhớ	đinh	ninh
義	養	生	孝	忠	𡗶	勢
Nghĩa	dưỡng	sinh	hiếu	~~chung~~ 𠀧	là	thế

f°24ª col. 1-6

f°24ª col. 1-6

黕 迣 台 鋪 史 拱 通
Bảy mười hai pho sử cũng thông

714 㬎 𠷎 於 准 文 房
Sớm khuya ở chốn văn phòng

712 筆 硯 縷 墨 伴 共 蹎 𢬣
Bút nghiên giấy mực bạn cùng chân tay

排 精 義 共 排 文 策
Bài tinh - nghĩa cùng bài văn - sách

精 賦 詩 每 𨻶 文 章
Tinh phú thi mọi vẻ văn chương

715- 沒 畑 沒 册 沒 床
Một đèn một sách một dường

鍊 捆 硰 鉄 鍼 鋼 固 𩰫
Luyện ~~giền~~ rèn mài sắt nên gang có ngày

學 徒 捋 正 心 𠃊 𠷎
Học ~~chi~~ trò ~~đất~~ dét chính tâm làm trước

買 修 齊 平 治 調 安
Mối tu tề bình ~~trị~~ trị điều yên

719- 綱 常 捋 孝 𠃊 先
Cương thường dữ hiếu làm tiên

f°24ª col. 6-8 — f°24ᵇ col. 1-3

f°24ª col. 6-8 — f°24ᵇ col. 1-3

四 端 五 教 朱 全 功 生
Tứ đoan ngũ giáo cho toàn công sinh

皮 道 德 家 庭 沛 講
Bề đạo đức gia đình phải giảng

府 天 君 光 蕩 精 微
Phủ thiên quân quang đãng tinh vi

理 朱 格 物 致 知 723
Lý cho cách vật chí ~~chi~~ tri

軸 時 養 德 外 時 養 仁
Trong thời dưỡng đức ngoài thời dưỡng nhân

業 四 民 沒 浪 窮 士
Nghiệp tứ dân một rằng chữ sĩ

藝 農 商 工 賈 坤 搊
Nghề nông thương công ~~mạt~~ cổ khôn so

道 柴 次 一 羅 儒 727
Đạo thầy ~~đệ~~ thứ nhất là nho

算 醫 理 數 監 擲 聘 排
Toán y lý số giám đua sánh bầy

泣 朝 廷 中 外 連 鄰
Khắp triều đình trong ngoài trên dưới

f°24b - col. 3-8

f°24b - col. 3-8

仍 羅 㫃 襖 幞 帶 巾
Những là người áo mũ đai cân

734 - 茷 市 拱 重 芸 文
Đài nào cũng chọng nghề văn

謀 謨 揲 亂 經 綸 𦍒 鍼
Mưu mô giẹp loạn kinh luân mở nền

鋪 經 史 漏 通 業 學
Pho kinh sử lầu thông nghiệp học

准 書 堂 曾 讀 㬎 㬎
Chấn thư đường từng đọc hôm mai

735 - 官 𨛜 拯 固 稹 埃
Quan song chẳng có riêng ai

道 丕 市 負 仍 㫃 讀 書
Đạo giời nào phụ những người độc thư

箕 𥳑 歇 文 人 才 子
Kìa trước hết văn nhân tài tử

哂 庫 巾 經 史 能 專
Rẫu khó khăn kinh sử hay truyền

739 - 𠂤 鍼 重 職 高 權
Làm nên trọng chức cao quyền

f°24ᵇ col. 8 — f°25ᵃ col. 1–5

f°24ᵇ col. 8 — f°25ᵃ col. 1–5

𨑨	外	埃	極	罘	啃	堛	賢
Trong	ngoài	ai	chẳng	là	khen	bực	hiền
𢷎	祕	鞊	蒲	編	麿	讀	
Ghép	lấy	cỏ	bồ	biên	mà	đọc	
𠊛	温	舒	志	學	買	高	
Người	Ôn	thư	chí	học	mới	cao	
払	弘	空	册	别	𠲎		743
Chàng	~~hằng~~ Hoàng	Không	sách	biết	sao		
摟	經	麿	學	曰	𠄩	𥳑	筎
Mượn	Kinh	mà	học	viết	vào	mảnh	tre
椎	抌	肺	矯	欺	愠	𥈭	
Dùi	đâm	vế	kẻo	khi	buồn	ngủ	
𠊛	蘇	秦	志	趣	讀	經	
Người	Tô	tần	chí	thú	đọc	Kinh	
遯	撩	梁	氏	王	生		747
Tóc	treo	sà	ấy	Vương	sinh		
底	朱	易	賦	學	行	更	𩰫 748
Để	cho	dễ	thức	học	hành	canh	khuya
𥈭	油	歇	册	持	𩅦	月	
Thửa	dầu	hết	sách	~~trà~~ chỉ	bóng	nguyệt	

f°25ª col. 5-8 — f°25ᵇ col. 1-2

f°25ª col. 5-8 f°25ᵇ col. 1-2

払 孫 卿 殹 烈 晧 冬
Chàng Tôn — Khanh trịu rét đêm đông

754- 怒 皓 卓 胤 油 空
Nạ người Chác — dận dầu Không

繓 包 蚘 蛄 伴 共 書 齋
Túi bao đom đóm bạn cùng thư chai tr

龢 拐 檜 豜 時 皿 讀
Vai gánh cửi chữ thời miệng đọc

朱 買 臣 鍼 啃 名 儒
Chu — mãi — thần nên tiếng danh nho

755- 李 生 拯 管 工 夫
Lý — sinh chẳng quản công phu

搷 犪 撩 册 没 鋪 連 觙
Trăn trâu treo sách một pho trên xứng

氏 仍 鼠 糬 曾 庫 瘠
Ấy những người trước từng khó nhọc

黏 乡 鍼 戢 重 官 鼎
Sau làm nên chức chọng tr quan sang

759 乡 粥 志 氣 昂 藏
Làm giai chí khí ngang tàng

f°25ᵇ col. 2-4

f°25ᵇ col. 2-4

潴 浪 危 苦 滯 長 ㄆ 之
Trớ chớ rằng nguy khổ trễ tràng làm chi

瑩 𨳝 𨳝 歲 時 鍼 糝
Oánh bé nhỏ tuổi thời nên tám

役 讀 書 𠀧 𡢁 精 通
Việc đọc thư đã sớm tinh thông

老 泉 歲 奇 加 功 763
Lão - toàn tuổi cả ra công

𠄩 迸 𠄩 歲 𡒄 𢘓 學 儒
Hai mươi bẩy tuổi vỗ lòng học nho

晏 神 童 歲 旅 鍼 𠄩
Án - thần - đồng tuổi vừa nên bẩy

杜 狀 元 𠯑 吧 斯 賒
Đỗ chạng - nguyên tiếng rậy gần xa
Tr

翁 梁 𠀧 典 歲 𦀚 767
Ông Lương đã đến tuổi già

糝 迸 𠄩 買 杜 科 大 庭
Tám mươi hai mới đỗ khoa đại đình

塘 雲 程 誘 𪓐 誘 𥻘
Đường vân trình rù dù sau rù dù trước

f°25b col. 7-8 — f°26a col. 1-4

f°25b col. 7-8 — f°26a col. 1-4

穸	功	名	埃	劍	之	埃
Chữ	công	danh	ai	kém	chi	ai

771

係	㝵	固	志	固	才
Hễ	người	có	chí	có	tài

遹	搈	墨	遹	坤	撥	坤	捄
Gió	giung	mặc	gió	khôn	rải	khôn	lay

拯	惸	仉	𪊨	柒	𣪘	佪
Chẳng	sợ	kẻ	lắm	thầy	nhiều	tớ

覽	些	𩞄	𪊨	事	壻	輕
Thấy	ta	nghèo	ra	sự	dể	khinh

775

書	中	𪊨	𨁈	顯	榮
Thư	trung	lắm	vẻ	hiển	vinh

跋	蹤	侯	下	灵	亭	馭	車
~~Rập~~ Đập	giữ dìu	hầu	hạ	linh	đình	ngựa	xe

拯	惸	仉	𪊨	錢	𣪘	穭
Chẳng	sợ	kẻ	lắm	tiền	nhiều	lúa

擬	𩞄	浪	固	貼	時	欣
Nghĩ	mình	rằng	có	của	thời	hơn

779

書	中	金	玉	無	萬
Thư	trung	kim	ngọc	vô	vàn

f°26ᵃ col 4 – 8 – f°26ᵇ col. 1

f°26ᵃ col. 4 – 8 f°26ᵇ col. 1

滈	溪	鐘	鼎	贐	滇	鉑	鐄
Đầy	khe	chung	đỉnh	trấn chứa	trạn chan	bạc	vàng
拯	悸	仉	甋	妻	黓	妾	
Chẳng	sợ	kẻ	năm	thê	bẩy	thiếp	
奄	罕	浪	卒	鞢	欣	埃	
Dã	hẳn	rằng	tốt	đẹp	hơn	ai	
書	中	固	妸	絶	溈		783
Thư	trung	có	gái	tuyệt	vời		
仍	㝵	粫	玉	畀	㝵	𡾊	榮
Những	người	mặt	ngọc	là	người	vẻ	vang
拯	悸	仉	座	昂	圯	楕	
Chẳng	sợ	kẻ	toà	ngang	giẫy	giọc	
輊	些	浪	寒	屋	淒	凉	
Khinh	ta	rằng	hàn	ốc	thê	lương	
書	中	峻	宇	彫	墻		787
Thư	trung	tuấn	vũ	điêu	tường		
樓	蟑	閣	鳳	榾	樑	連	遷
Lầu	rằng	gác	phượng	cật	lường	liền	mây
埃	固	志	晧	鼎	鍊	習	
Ai	có	chí	đêm	ngày	luyện	tập	

f°26b col. 1-7

f°26b col. 1-7

蹺 鼽 䂓 朱 立 買 鍼
Theo người xưa cho lập mới nên

794 學 朱 希 聖 希 賢
Học cho hy thánh hy hiền

795 役 之 通 別 拯 煩 累 埃
Việc chi thông biết chẳng phiền luỵ ai

准 林 藪 怀 才 抱 德
Chốn lâm tẩu hoài tài bõo đức

泣 罘 方 吨 嗈 時 名
Khắp bốn phương đàn nức thời danh

795 詔 花 高 價 玉 鐥
Chiếu hoa cao giá ngọc lành

車 鸞 固 睬 宮 營 固 鼎
Xe loan có thửa cung doanh có ngày

所 版
sở bản

有 權
hữu quyền

阮 相 公 家 訓 卷 終
Nguyễn-tướng-công gia huấn quyển chung